

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/DS-PT
Ngày: 27-3-2023
*V/v Yêu cầu bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

Các Thẩm phán: Bà Trịnh Thị Thiện, ông Hồ Đức Quang

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Linh Giang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Thùy Linh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 21/2022/TLPT- DS ngày ngày 07 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXX-PT ngày 09 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trọng P, sinh năm 1950; địa chỉ: Thôn Phố C, xã Gia P, huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh - có mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1936; địa chỉ: Khu 1, thành phố T, tỉnh B.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Trọng T, sinh năm 1950; địa chỉ: Thôn Phố C, xã Gia P, huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh - vắng mặt.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1930; địa chỉ: Thôn Phố T, xã Gia P, huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh - vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ngọc B và ông Nguyễn Trọng P; đều trú tại: Thôn Phố T, xã Gia P, huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh - có mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1933; địa chỉ: Thôn Phố C, xã Gia P, huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh - vắng mặt.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Trọng P, sinh năm 1950; địa chỉ: Thôn Phố C, xã Gia P, huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh - có mặt.

4. Người kháng cáo: Ông Nguyễn Trọng P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Trọng P trình bày:*

Gia đình ông Nguyễn Trọng P có mảnh đất diện tích 2.000m² tại khu vực Đ, thôn Phố C, xã Gia P, huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh. Gia đình khai hoang từ năm 1963, đến năm 1976 ông, bà cố mất và được đưa về an táng tại mảnh đất này, từ đó đến nay gia đình hưng táng và cải táng được 15 phần mộ trong gia tộc. Ngoài ra phần khuôn viên lăng mộ trên diện tích 400m² gia tộc xây dựng tôn tạo từ năm 1976 đến năm 2020 đến nay đã hoàn thiện với tổng chi phí xây dựng và tôn tạo gần 1 tỷ đồng.

Tháng 02 năm 2021 ông Nguyễn Trọng T đưa 02 máy đào, cùng nhiều loại phương tiện xe cơ giới vào khai thác trái phép hàng ngàn mét khối đất bán trái phép; do địa hình đồi núi trọc, phần lăng mộ của gia tộc nằm phía trên vị trí đất của gia đình ông T và với tốc độ khai thác theo phương thẳng đứng từ trên xuống dưới khoảng 10 mét nên đã gây sụt lún đất xung quanh, làm hư hại khuôn viên lăng mộ và nguy cơ sập toàn bộ phần lăng mộ của gia tộc.

Sau khi phát hiện hành vi khai thác đất trái phép, gia đình đã báo cáo chính quyền địa phương xã Gia P, nhưng chính quyền không xuống kiểm tra kịp thời, đến khi ông khai thác suốt ngày đêm chính quyền mới đến lập biên bản việc khai thác đất của ông T. Sau khi lập biên bản yêu cầu tạm dừng thì đến ngày 01/3/2021 ông T tiếp tục đưa máy đào, xe ben vào khai thác đưa đất đi bán, khi lực lượng Công an huyện xuống lập biên bản và tạm giữ phương tiện máy đào, xe tải lúc đó ông T mới dừng khai thác đất.

Trước những việc làm sai trái của ông Nguyễn Trọng T, ông Nguyễn Trọng P khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Trọng T chấm dứt hành vi khai thác đất trái phép tại khu vực Đ làm ảnh hưởng đến khu vực lăng mộ của gia đình. Buộc ông Nguyễn Trọng T phải bồi thường tiền: 700.000.000đ (bảy trăm triệu đồng) cho gia đình để khắc phục, sửa chữa các tài sản bị hư hại do việc khai thác đất trái phép gây ra.

Đối với bị đơn ông Nguyễn Trọng T: Quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm và phúc thẩm ông không có mặt tại Tòa án theo các thông báo triệu tập, không cung cấp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ và cũng không có ý kiến trình bày quan điểm của ông về việc khởi kiện của ông Nguyễn Trọng P.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 03/2022/DS-ST ngày 21-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Hương K đã quyết định:

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39, khoản 5 Điều 147 và Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 170 Luật đất đai ; Điều 155, 156, 157, 163, 164, 166 Bộ luật Dân; điểm đ khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Trọng P: Buộc bị đơn ông Nguyễn Trọng T phải chấm dứt hành vi khai thác đất trái phép tại khu vực Đ, làm ảnh hưởng đến khu vực lăng mộ của gia đình Ông Nguyễn Trọng P.

2. Bác yêu cầu yêu cầu bồi thường về thiệt hại tài sản của nguyên đơn Nguyễn Trọng P với số tiền: 700.000.000đ (bảy trăm triệu đồng) cho gia đình để khắc phục, sửa chữa các tài sản bị hư hại do việc khai thác đất trái phép gây ra.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 23/9/2022, nguyên đơn Nguyễn Trọng P kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm số 03/2022/DS-ST ngày 21/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh với lý do bản án sơ thẩm xét xử chưa khách quan, chưa đúng với mức yêu cầu đòi bồi thường của gia đình ông.

Tại phiên tòa ông Nguyễn Trọng P vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi phát biểu về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và các đương sự đã phân tích đánh giá các chứng cứ của vụ án, quyết định của bản án sơ thẩm và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 của BLTTDS không chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Trọng P, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và đương sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về tố tụng:

Tòa án cấp sơ thẩm xác định đây là vụ án yêu cầu bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và thụ lý giải quyết là đúng quy định về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét nội dung kháng cáo của ông Nguyễn Trọng P thấy rằng:

Cư căn trình bày của ông Nguyễn Trọng P thì vào tháng 2/2021, gia đình ông Nguyễn Trọng T tiến hành khai thác hàng ngàn mét khối đất đá để bán đã làm ảnh hưởng đến khu vực nghĩa trang của gia đình ông Phạm. Việc ông Nguyễn Trọng T thuê xe tải, máy đào đến cải trang vườn được thực hiện trong diện tích đất của gia đình ông T không xâm lấn ranh giới đất của ông Phạm. Tuy nhiên, trong quá trình cải trang vườn ông T có khai thác đất trái phép nên đã vi phạm Luật khoáng sản và vi phạm nghĩa vụ chung của người sử dụng đất theo quy định Điều 170 Luật đất đai nên ông Nguyễn Trọng P đã báo cáo chính quyền địa phương và ông Nguyễn Trọng T đã bị chính quyền xã Gia P lập hồ sơ xử lý vi phạm hành chính yêu cầu ngừng khai thác. Do đó, cấp sơ thẩm tuyên buộc ông Nguyễn Trọng T phải chấm dứt hành vi khai thác sử dụng đất tại khu vực Đ là có căn cứ.

Đối với yêu cầu của ông Nguyễn Trọng P buộc ông Nguyễn Trọng T phải bồi thường số tiền 700.000.000 đồng cho gia đình ông để khắc phục, sửa chữa

các tài sản bị thiệt hại do việc khai thác đất đá trái phép gây ra. Hội đồng xét xử thấy rằng căn cứ vào ý kiến của UBND xã Gia P cho biết vùng đất xây lăng mộ của ông Nguyễn Trọng P trước là đất khai hoang, thuộc vùng đất quy hoạch lâm nghiệp và chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Địa phương không quy hoạch vùng đất này làm đất nghĩa trang, việc gia đình ông Nguyễn Trọng P xây lăng mộ là do gia đình tự thuê thợ xây về làm, không xin phép chính quyền địa phương. Vấn đề này cũng ông Nguyễn Trọng P xác nhận tại phiên tòa. Đồng thời, ông Nguyễn Trọng P không đưa ra được các tài liệu chứng cứ chứng minh về tính hợp pháp của việc xây dựng lăng mộ cũng như giá trị lăng mộ. Mặt khác, tại kết quả thẩm định tại chỗ của Tòa án cấp sơ thẩm không khẳng định được mối liên kết giữa việc ông Nguyễn Trọng T khai thác đất trái phép trong khu vực đất gia đình dẫn đến việc sụt lún đất, hư hại khuôn viên khu lăng mộ gia đình ông Nguyễn Trọng P, không xác định được vị trí đào ban đầu nên cũng không xác định được chiều sâu do hành vi khai thác đất. Hơn nữa, khoảng cách giữa vị trí sụt lún do việc khai thác đất của gia đình ông Nguyễn Trọng T tới vị trí vết sụt lún trong khu lăng mộ điểm gần nhất là 4,34m, xa nhất là 16,26m. Vì vậy việc ông Nguyễn Trọng P yêu cầu ông Nguyễn Trọng T bồi thường thiệt hại về tài sản là lăng mộ, hàng rào bị hư hỏng là không có căn cứ.

Từ những phân tích trên, xét thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông Nguyễn Trọng P nên cần giữ nguyên bản án sơ thẩm số 03/2022/DS-ST ngày 21-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh.

[4]. Về án phí: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, ông Nguyễn Trọng P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm. Bị đơn ông Nguyễn Trọng T phải nộp 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ Luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn ông Nguyễn Trọng P. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 03/2022/DS-ST ngày 21-9-2022 của Tòa án nhân dân huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ điểm a, khoản 1 Điều 35 và điểm a, khoản 1 Điều 39, khoản 5 Điều 147 và Điều 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 170 Luật đất đai; Điều 155, 156, 157, 163, 164, 166 Bộ luật Dân; điểm d khoản 1 Điều 12; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Trọng P: Buộc bị đơn ông Nguyễn Trọng T phải chấm dứt hành vi khai thác đất trái phép tại khu vực Đ thuộc thôn Phố C, xã Gia P, huyện Hương K, tỉnh Hà Tĩnh.

2. Bác yêu cầu yêu cầu bồi thường về thiệt hại tài sản của nguyên đơn Nguyễn Trọng P với số tiền: 700.000.000đồng (bảy trăm triệu đồng) cho gia đình để khắc phục, sửa chữa các tài sản bị hư hại do việc khai thác đất trái phép gây ra.

3. Về chi phí tố tụng: Buộc bị đơn ông Nguyễn Trọng T phải hoàn trả cho nguyên đơn ông Nguyễn Trọng P số tiền thẩm định và định giá là 2.418.500đồng.

4. Về án phí: Miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm và án phí dân sự phúc thẩm cho nguyên đơn ông Nguyễn Trọng P; buộc bị đơn ông Nguyễn Trọng T phải nộp 300.000đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- TA, VKS, THA sơ thẩm;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền